**Bài 8: Bảng cộng (qua 10)  (T1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Hình thành được bảng cộng (qua 10) qua việc hệ thống lại các phép cộng (qua 10) đã học thành một bảng.

- Vận dụng bảng cộng (qua 10) vào tính nhẩm, giả các bài tập hoặc bài toán thực tế liên quan đến phép cộng (qua 10)

- Phát triển năng lực tính toán, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

 - HS chơi trò chơi “Truyền điện”, trò chơi “Đố bạn” để tìm kết quả của các phép cộng (qua 10) trong phạm vi 20 đã học.

- HS thực hành với đồ vật thật; chia sẻ các tình huống gắn với thực tế cuộc sống hằng ngày nảy sinh nhu cầu thực hiện phép cộng (qua 10) trong phạm vi 20.

**2. Khám phá:**

- Nêu đưa ra câu chuyện Mai và Rô-bốt cùng hoàn thành các phép cộng (qua 10) đã học (9 + 2; 8 + 6; 7 + 5; 6 + 6) ( GV cho 2 HS đóng vai Mai và Rô – bốt để hỏi đáp)

+ Mai: Bạn hãy nêu cho tớ cách tính 9 + 2?

+ Rô-bốt: Tách 2 = 1 + 1; lấy 9 + 1 = 10 rồi cộng thêm  1 được kết quả là  11. Nhờ bạn nêu cho tớ cách tính 8 + 6?

+ Mai: Tách 6 = 2 + 4; lấy 8 + 2 = 10 rồi cộng thêm 4 được kết quả là 14.

+ Mai: ( hỏi lớp) nêu giúp mình cách tính 7 + 5 và 6 + 6

-Nhận xét, tuyên dương.

Các phép cộng ( 9 + 2; 8 + 6; 7 + 5; 6 + 6) có đặc điểm chung nào?

?Hãy hoàn thành luôn bảng cộng ( qua 10).

*Yêu cầu HS nêu cách tính 9 + 3; 7 + 5; 5 + 7; 3 + 9*

HS nối tiếp nêu các phép cộng trong bảng công ( qua 10).

**2.2. Hoạt động:** *Bài 1:* - HS đọc đề bài.

? Đề bài yêu cầu gì? ? Thế nào là tính nhẩm?

- Yêu cầu HS nhẩm nhanh kết quả của các phép tính.

- HS nối tiếp nêu kết quả của từng phép tính.

? Hãy nêu cách nhẩm của phép tính 9 + 5; 7 + 6

- Nhận xét, tuyên dương.

*Bài 2:***-**Tổ chức thành trò chơi **“Tìm cá cho mèo”:**

- Nêu tên trò chơi; phổ biến cách chơi, luật chơi và chia đội.- Thao tác mẫu.

- GV phát đồ dùng cho các nhóm; YC các nhóm thực hiện.

- Nhận xét, khen ngợi HS

*Bài 3:*- Gọi HS đọc đề bài.

- Đề bài cho ta nhiều đèn lồng. Trên mỗi đèn lồng đều ghi một phép tính cộng thuộc bảng cộng ( qua 10). ? Đề bài yêu cầu gì?- Yêu cầu HS quan sát tranh và nhẩm kết quả của phép tính ở mỗi đèn lồng.

Yêu cầu HS nối tiếp nêu lần lượt kết quả các phép tính ghi ở từng đèn lồng.

? Các đèn lồng nào ghi phép tính có kết quả bằng nhau? Và bằng bao nhiêu?

? Trong bốn đèn lồng màu đỏ, dèn lồng nào ghi phép tính có kết quả lớn nhất?

? Đèn lồng ghi phép tính có kết quả bé nhất?-Nhận xét, tuyên dương.

**3.Vận dụng:** - Tổ chức cho HS chơi “**Truyền điện”** nối tiếp nêu các phép tính trong bảng cộng qua 10.

- Hôm nay học bài gì?

- Các em thích nhất điều gì trong tiết học hôm nay ?

- GV yêu cầu HS về học thuộc bảng cộng (qua 10) trong phạm vi 20.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

          ……………………………………………………………………………

                                   \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Bài 8: Bảng cộng qua 10  (T2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Thực hành, vận dụng được bảng cộng (qua 10) vào giải các bài tập và bài toán thực tế liên quan đến phép cộng (qua 10) và so sánh các số.

- Củng cố về tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính, so sánh số,…..

- Phát triển năng lực giao tiếp toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, kĩ năng so sánh số, rèn tính cẩn thận.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1.Khởi động:**

- HS chia sẻ các tình huống có phép cộng trong thực tế gắn với gia đình em. Hoặc chơi trò chơi “Đố bạn” để tìm kết quả của các phép cộng trong phạm vi 20 đã học.

- GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới

- GV ghi bảng tên bài mới

**2. Khám phá:** *Bài 1:* - HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- Trong một phép tính khi biết hai số hạng, muốn tìm Tổng ta làm như thế nào?

- HS nêu kết quả của cột đầu tiên.

-  HS nêu số cần điền ở cột thứ hai và hỏi: Làm thế nào em tìm ra được đây là số cần điền?

- Yêu cầu HS điền các ô còn lại.- Chữa bài, nhận xét, tuyên dương.

*Bài 2:*- HS đọc đề bài.- Bài yêu cầu làm gì?

a) - Số cần điền vào hình tròn là bao nhiêu? Vì sao?

- Thực hiện tương tự để tìm số được điền vào ngôi sao.

- Lưu ý HS cần nhẩm kết quả từng phép tính theo thứ tự từ trái sang phải *Bài 2:*

-  HS đọc đề bài.- Bài yêu cầu làm gì?

a) - Số cần điền vào hình tròn là bao nhiêu? Vì sao?

- Thực hiện tương tự để tìm số được điền vào ngôi sao.

- Lưu ý HS cần nhẩm kết quả từng phép tính theo thứ tự từ trái sang phải

*Bài 2:*- HS đọc đề bài.- Bài yêu cầu làm gì?

a) - Số cần điền vào hình tròn là bao nhiêu? Vì sao?

- Thực hiện tương tự để tìm số được điền vào ngôi sao.

- Lưu ý HS cần nhẩm kết quả từng phép tính theo thứ tự từ trái sang phải

*Bài 3:***-**Tổ chức thành trò chơi **“Tìm  tổ ong cho gấu”:**

- Nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.

- Phát đồ dùng cho các nhóm; YC các nhóm thực hiện.- Nhận xét, khen ngợi HS

*Bài 4:*- HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?

- HDHS nhận xét các vế so sánh:

a) Vế trái là một phép tính, vế phải là số cụ thể.

b) Cả hai vế đều là phép tính.

=> Để so sánh được hai vế, ta làm như thế nào? - HS làm bài vào vở ô li.

- Quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.

*Bài 5:*-  HS đọc YC bài.- Bài toán cho biết gì?

*-* Bài toán hỏi gì?*-* Yêu cầu HS làm bài vảo vở.

- Chữa bài. ( có thể yêu cầu HS nêu lời giải khác)- GV nhận xét, khen ngợi HS.

**3. Vận dụng:**- Hôm nay em học bài gì?

- Lấy ví dụ về phép tính cộng (qua 10) trong phạm vi 20  - Nhận xét giờ học.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………